

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: KỸ THUẬT MỎ; KỸ THUẬT TUYẾN
KHOÁNG; CNKT XÂY DỰNG; CNKT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: **Nhập môn Logic học**

Tiếng Anh: Introduction to Logic

Mã số học phần: 02KHXH101

Số tín chỉ học phần: 02 (lý thuyết: 02, thực hành: 0)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 30; thực hành/thí nghiệm: 0

Tự học: 70 giờ

2. Đơn vị quản lý học phần:

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Vũ Ngọc Hà
2. TS. Nguyễn Thị Nhung
3. ThS. Nguyễn Thị Hải Ninh
4. ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng
5. ThS. Trần Thị Hoàn

2.2. Bộ môn: Lý luận chính trị

3. Điều kiện tiên quyết học phần: Triết học Mác - Lênin

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về Logic hình thức

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Hiểu biết cơ bản về Logic hình thức và ý nghĩa của việc nghiên cứu môn học
- 4.1.2. Hiểu biết được Các qui luật cơ bản của tư duy hình thức
- 4.1.3. Hiểu biết được các vấn đề cơ bản của Khái niệm
- 4.1.4. Hiểu biết được các vấn đề cơ bản của Phán đoán
- 4.1.5. Nắm được các vấn đề cơ bản của Suy luận
- 4.1.6. Hiểu biết được các vấn đề cơ bản của Quy nạp
- 4.1.7. Hiểu biết được các vấn đề cơ bản của Chứng minh, Bác bỏ, Ngụy biện

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Hình thành được tư duy nhanh, chính xác; lập luận chặt chẽ; chứng minh, bác bỏ một cách thuyết phục; trình bày tư tưởng ngắn gọn, khúc chiết, rõ ràng, mạch lạc; biết phát hiện những đúng, sai, ngụy biện trong tư duy, lập luận của người khác....



4.2.2. Hình thành và phát triển năng lực tư duy khoa học, tư duy logic. Vận dụng các và các hình thức tư duy logic để tăng tốc độ và chất lượng tư duy.

4.2.3. Hình thành và phát triển kỹ năng ứng dụng logic vào việc nghiên cứu, hoạt động nghề nghiệp trong tương lai

4.2.4. Rèn luyện kỹ năng xã hội cơ bản trong làm việc nhóm chuyên môn, đóng góp cho tập thể, thảo luận, thuyết trình vấn đề chuyên môn về tư duy và lập luận.

4.3. *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

4.3.1. Có thói quen tư duy logic.

4.3.2. Tích cực nâng cao trình độ tư duy logic và áp dụng vào hoạt động thực tiễn.

4.3.3. Có thái độ khách quan, khoa học hơn trong đánh giá sự vật, hiện tượng.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu biết tổng quan về khoa học Logic
2. Nắm bắt được các vấn đề về các quy luật và các hình thức của tư duy.
3. Khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm trong học tập và thực tiễn.
4. Hình thành định hướng phát triển của cá nhân trong học tập, nghiên cứu và công tác trong lĩnh vực tư duy, lập luận.

6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 7 chương bao gồm những nội dung cơ bản về khoa học Logic nói chung và các vấn đề cụ thể của Logic hình thức nói riêng như các quy luật cơ bản của tư duy (4 quy luật cơ bản) và các hình thức của tư duy (khái niệm, phán đoán, suy luận, quy nạp, chứng minh, bác bỏ và ngụy biện).

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
Chương 1	Đối tượng, nhiệm vụ và ý nghĩa của Logic học	2.0	2.0	0	4.1.1
1.1	Định nghĩa khoa học Logic 1.1.1. Thuật ngữ Logic 1.1.2. Đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu của logic học	0.5	0.5	0	
1.2	Lược sử phát triển Logic học 1.2.1. Logic hình thức của Aristot. 1.2.2. Logic học thời kỳ Phục hưng thế kỷ 16. 1.2.3. Logic toán và Logic biện chứng thế kỷ 18 - 19	0.5	0.5	0	
1.3	Vai trò, ý nghĩa của Logic học.	1.0	1.0	0	
Chương 2	Các quy luật cơ bản của Logic hình thức	3.0	3.0	0	

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu	
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN		
2.1	Một số vấn đề chung về quy luật logic của tư duy	0.5	0.5	0	4.1.2	
2.2.	Qui luật đồng nhất	0.5	0.5	0		
2.3.	Qui luật cấm mâu thuẫn	0.5	0.5	0		
2.4.	Qui luật loại trừ cái thứ ba					
2.5.	Qui luật lý do đầy đủ	0.5	0.5	0		
	Làm bài tập chương 2 tại lớp	1.0	1.0	0		
Chương 3	Khái niệm	4.0	4.0	0	4.1.3	
3.1	Đặc trưng của khái niệm	0.5	0.5	0		
3.2	Cấu trúc của khái niệm					
3.3	Phân loại khái niệm	0.5	0.5	0		
3.4	Quan hệ giữa các khái niệm	1.0	1.0	0		
3.5	Các thao tác logic đối với khái niệm	1.0	1.0	0		
	Làm bài tập chương 3 tại lớp	1.0	1.0	0		
Chương 4	Phán đoán	5.0	5.0	0	4.1.4	
4.1	Đặc trưng của phán đoán 4.1.1. Định nghĩa Phán đoán 4.1.2. Giá trị logic của phán đoán 4.1.3. Phán đoán và câu	0.5	0.5	0		
4.2	Phán đoán đơn 4.2.1. Cấu tạo và phân loại phán đoán đơn 4.2.2. Quan hệ giữa các phán đoán đơn cơ bản trong hình vuông logic 4.2.3. Tính chu diên của các thuật ngữ trong phán đoán đơn					1.5
4.3	Phán đoán phức	0.5	0.5	0		
4.4	Tình thái của phán đoán	0.5	0.5	0		
	Làm bài tập chương 4 tại lớp	1.0	1.0	0		
	Kiểm tra giữa kỳ	1.0	1.0	0		
Chương 5	Suy luận	8.0	8.0	0		
5.1	Đặc trưng của suy luận 5.1.1. Định nghĩa suy luận 5.1.2. Cấu tạo logic của phép suy luận 5.1.3. Phân loại suy luận	0.5	0.5	0		
5.2	Phép suy luận diễn dịch trực tiếp					
5.3	Phép suy luận diễn dịch gián tiếp	4.5	4.5	0		



Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
	5.3.1. Luận 3 đoạn nhất quyết đơn và các loại hình 5.3.2. Luận 3 đoạn rút gọn (luận 2 đoạn) 5.3.3. Luận 3 đoạn phức				4.1.5
	Làm bài tập chương 5 tại lớp	2.0	2.0	0	
Chương 6	Quy nạp	3.0	3.0	0	4.1.6
6.1	Định nghĩa quy nạp	0.5	0.5	0	
6.2	Phân loại quy nạp 6.2.1. Phép quy nạp hoàn toàn 6.2.2. Phép quy nạp không hoàn toàn 6.2.3. Quy nạp phổ thông và quy nạp khoa học	1.0	1.0	0	
6.3	Phép suy luận tương tự 6.3.1. Định nghĩa 6.3.2. Những điều kiện đảm bảo độ tin cậy của suy luận tương tự	1.5	1.5	0	
Chương 7	Chứng minh, bác bỏ, ngụ biện	5.0	5.0	0	4.1.7
7.1	Chứng minh 7.1.1. Định nghĩa chứng minh 7.1.2. Cấu trúc của chứng minh 7.1.3. Các qui tắc của chứng minh 7.1.4. Phân loại chứng minh	1.5	1.5	0	
7.2	Bác bỏ 7.2.1. Định nghĩa 7.2.2. Các hình thức bác bỏ	1.5	1.5	0	
7.3	Ngụ biện 7.3.1. Định nghĩa 7.3.2. Các hình thức ngụ biện	1.0	1.0	0	
	Làm bài tập chương 6,7 và ôn tập học phần	1.0	1.0	0	

8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm: Thuyết trình; Nêu vấn đề; Thảo luận nhóm/báo cáo kết quả...
- Hướng dẫn tìm kiếm thông tin; tổ chức hoạt động.
- Hướng dẫn làm bài tập trên lớp
- Hướng dẫn các nội dung tự học của sinh viên.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12
- Làm bài tập trên lớp và ở nhà.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	01 điểm (đánh giá thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, tham gia thảo luận, số tiết sinh viên tham dự/tổng số tiết quy định)	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	01 bài kiểm tra viết	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi tự luận (90 phút)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm: điểm chuyên cần; điểm quá trình và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập:

11.1. Tài liệu chính:

[1] Vương Tất Đạt. Giáo trình Logic học. NXB.Chính trị Quốc Gia, 2004.

11.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Phạm Thị Lệ Ngọc. *Giáo trình Nhập môn Logic học* (Lưu hành nội bộ) - Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh, 2013.

[3] Bộ giáo dục và đào tạo. *Giáo trình Triết học Mác – Lênin*. NXB.Chính trị quốc gia, 2007.

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT/TL (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần tham khảo và chuẩn bị
1	Chương 1. Đối tượng, nhiệm vụ và ý nghĩa của Logic học	5.0	0	0	Tài liệu [1], [2]
2	Các quy luật cơ bản của Logic hình thức	7.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
3	Chương 3. Khái niệm	10.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
4	Chương 4. Phán đoán	12.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
5	Chương 5. Suy luận	18.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
6	Chương 6. Quy nạp	7.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]
7	Chương 7. Chứng minh, bác bỏ, ngụy biện	11.0	0	0	Tài liệu [1], [2], [3]

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 8 năm 2022



HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TS. Hoàng Hùng Thắng

TS. Nguyễn Thị Nhung

ThS. Vũ Ngọc Hà